

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 337/2019/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thạnh, ngày 13 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 2347/2018/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Hoàng Phúc T**, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: 169/2/4 đường B, Phường 15, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà **Trần Thị Bảo C**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: 169/2/4 đường B, Phường 15, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Phúc T và bà Trần Thị Bảo C.

Ông Hoàng Phúc T và bà Trần Thị Bảo C đăng ký kết hôn ngày 04/11/2002 tại Ủy ban nhân dân Phường 15, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 166, quyển số 01/2002.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Phúc T và bà Trần Thị Bảo C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Hoàng Hải M, sinh ngày 09/8/2003 và Hoàng Hải Y, sinh ngày 14/12/2015. Ông bà thỏa thuận giao cho bà C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung, ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho mỗi trẻ vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/3/2019 cho đến lúc con trưởng thành.

Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức tiền cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà C có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T không thực hiện việc cấp dưỡng thì hàng tháng ông T còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Ông bà xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, tổng cộng là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Hoàng Phúc T thỏa thuận nộp toàn bộ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0020001 ngày 21/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận B. Ông T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- UBND P.15, Q. B, Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo

